

Số: 402 /BC-UBND

Điện Biên, ngày 09 tháng 12 năm 2020

BÁO CÁO

Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, UBND tỉnh Điện Biên báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2020 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN THEO DÕI TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT

1. Những ưu điểm và kết quả đạt được

1.1. Về việc xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật

- Việc ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch:

Để chỉ đạo, triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, thống nhất công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh Điện Biên đã ban hành Quyết định số 1121/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2020 trên địa bàn tỉnh, Kế hoạch số 296/KH-UBND ngày 11/02/2020 thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2020 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 2141/KH-UBND Ngày 27/7/2020 kiểm tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2020 trên địa bàn tỉnh.

Thường xuyên chỉ đạo các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh triển khai công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, chủ động xây dựng kế hoạch¹, ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc và tổ chức triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý tại địa phương.

- Việc hướng dẫn, đôn đốc công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

¹19/19 Sở, ban, ngành và 10/10 UBND cấp huyện ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2020. Các cơ quan, đơn vị ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2020, gồm: Sở Tư pháp, Sở Y tế, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh và 10/10 UBND cấp huyện.

UBND tỉnh đã chỉ đạo và phân công trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc theo dõi thi hành pháp luật thuộc phạm vi, lĩnh vực do mình quản lý, ban hành nhiều văn bản² chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện.

Các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện đã ban hành các văn bản để triển khai thực hiện, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật thuộc ngành, lĩnh vực, địa bàn đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong lĩnh vực thuộc phạm vi, thẩm quyền được giao.

- Công tác kiểm tra tình hình thi hành pháp luật

Ngày 11/8/2020, Quyết định số 788/QĐ-UBND về việc thành lập Đoàn kiểm tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2020 trên địa bàn tỉnh.

Đoàn kiểm tra liên ngành của tỉnh do Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành đã tiến hành kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại: Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế, Cục Quản lý thị trường, Đội Quản lý thị trường số 1 và số 6, UBND huyện Nậm Pồ, 02 UBND xã thuộc huyện Nậm Pồ, UBND thành phố Điện Biên Phủ, 03 UBND phường thuộc thành phố Điện Biên Phủ.

²Năm 2020, UBND tỉnh ban hành Công văn 197/UBND-NC ngày 21/01/2020 về việc tham mưu xây dựng Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2020; Công văn 209/UBND-NC ngày 22/01/2020 về việc triển khai thực hiện văn bản số 225/BTC-HCSN ngày 07/01/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn kinh phí bảo đảm thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật; Công văn số 703/UBND-NC ngày 16/3/2020 về việc triển khai Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Công văn 783/UBND-NC ngày 20/3/2020 của UBND tỉnh về việc triển khai các hoạt động nâng xếp hạng chỉ số Chi phí tuân thủ pháp luật (Chỉ số B1) năm 2020; Công văn 792/UBND-NC ngày 23/3/2020 của UBND tỉnh về việc tăng cường công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong phòng, chống dịch Covid-19; Công văn 1178/UBND-NC ngày 24/4/2020 về việc xây dựng, khai thác, sử dụng Hệ dữ liệu văn bản QPPL trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2020; Công văn 1206/UBND-NC ngày 28/4/2020 của UBND tỉnh về việc tham mưu báo cáo kết quả thi hành pháp luật về thực hiện dân chủ cơ sở; Công văn 1313/UBND-NC ngày 11/5/2020 của UBND tỉnh về việc nâng cao hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật trong năm 2020; Công văn số 1105/UBND-NC ngày 20/6/2020 về việc báo cáo tình hình thi hành pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; kiểm tra, rà soát văn bản QPPL, văn bản chứa đựng QPPL liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo năm 2020; Công văn số 1696/UBND-NC ngày 11/6/2020 về việc ban hành Hệ dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực bảo vệ môi trường; Công văn số 2045/UBND-NC ngày 14/7/2020 về việc chuẩn bị nội dung làm việc với Đoàn kiểm tra liên ngành công tác quản lý nhà nước về theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2020 và thực hiện Quyết định số 242/QĐ-TTg ngày 26/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 4460/UBND-NC ngày 27/11/2020 của UBND tỉnh về việc góp ý dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện đã chủ động tổ chức 57 đoàn kiểm tra³ công tác thi hành pháp luật trong phạm vi quản lý của ngành, địa phương.

Công tác kiểm tra đã kịp thời nắm bắt được tình hình thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và phát hiện khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế của các cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật và thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm, liên ngành⁴.

- Công tác điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật

Ngày 11/02/2020, UBND tỉnh Điện Biên đã ban hành Kế hoạch số 296/KH-UBND về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2020 trên địa bàn tỉnh. Theo đó, giao Sở Tư pháp chủ trì thực hiện hoạt động điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh, đã thực hiện 50 phiếu khảo sát với đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức tại Chi cục Bảo vệ môi trường - Sở Tài nguyên và Môi trường và cán bộ, chiến sỹ Phòng cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường - Công an tỉnh.

10/10 UBND cấp huyện đã thực hiện điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực bảo vệ môi trường; một số đơn vị gắn với công tác kiểm tra, thu thập, hướng dẫn xử lý thông tin về thi hành pháp luật trong hoạt động tổ chức hội thảo, tọa đàm của đơn vị.

Hoạt động khảo sát đã phản ánh được tầm quan trọng của công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; góp phần thực hiện cải cách hành chính ở lĩnh vực này cũng như hiệu quả mang lại theo quy định của Nhà nước. Các chế độ, chính sách của người dân được các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện⁵.

UBND tỉnh đã chỉ đạo khai thác, sử dụng Hệ dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật ban hành kèm theo Công văn số 1332/BTP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 13/04/2020 của Bộ Tư pháp⁶.

³ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức 07 cuộc kiểm tra chuyên ngành; Sở Y tế tổ chức 04 cuộc kiểm tra; Bảo hiểm xã hội tỉnh tổ chức 33 cuộc kiểm tra; Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh tổ chức 01 cuộc kiểm tra; UBND huyện Tủa Chùa kiểm tra 03 cuộc, UBND huyện Tuần Giáo kiểm tra 01 cuộc; UBND huyện Mường Ảng tổ chức 02 cuộc kiểm tra; UBND huyện Điện Biên Đông kiểm tra 01 cuộc, UBND thành phố Điện Biên Phủ kiểm tra 01 cuộc, UBND thị xã Mường Lay kiểm tra 01 cuộc, UBND huyện Điện Biên kiểm tra 01 cuộc, UBND huyện Nậm Pồ kiểm tra 01 cuộc, UBND huyện Mường Chà kiểm tra 01 cuộc.

⁴ Báo cáo số 1273/BC-ĐKT ngày 16/10/2020 của Đoàn kiểm tra về kết quả kiểm tra công tác theo dõi thi hành pháp luật và thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm liên ngành năm 2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

⁵ Báo cáo số 504/BC-STP ngày 19/5/2020 của Sở Tư pháp kết quả khảo sát tình hình thi hành pháp luật về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh năm 2020.

⁶ Công văn số 1178/UBND-NC ngày 24/4/2020 về việc xây dựng, khai thác, sử dụng Hệ dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật.

Ngày 11/6/2020, UBND tỉnh Điện Biên ban hành Hệ dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực bảo vệ môi trường do HĐND và UBND tỉnh ban hành còn hiệu lực, gồm 22 văn bản (05 Nghị quyết của HĐND tỉnh và 17 Quyết định của UBND tỉnh) có nội dung liên quan đến bảo vệ môi trường để các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện thuận tiện tra cứu, tổ chức thi hành.

- *Việc xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật:*

Việc xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật được UBND tỉnh chú trọng thực hiện kịp thời. Trên cơ sở kết quả kiểm tra của Đoàn kiểm tra liên ngành và kết quả điều tra, khảo sát, ngày 11/5/2020, UBND tỉnh ban hành Công văn số 1313/UBND-NC về việc nâng cao hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật.

Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện theo chức năng, nhiệm vụ được giao và phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý đã kịp thời xử lý những khó khăn, vướng mắc, bất cập hoặc đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền ban hành văn bản xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

- *Chế độ báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật*

Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã nghiêm túc thực hiện chế độ báo cáo cơ bản kịp thời, đảm bảo nội dung, yêu cầu theo quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BTP ngày 14/12/2018 quy định chế độ báo cáo trong quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

1.2. Về các điều kiện đảm bảo cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

a) Tổ chức bộ máy, biên chế, kinh phí, cơ sở vật chất bảo đảm thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

- Cấp tỉnh: Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật - Sở Tư pháp là phòng chuyên môn được giao nhiệm vụ tham mưu cho lãnh đạo Sở Tư pháp giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về quản lý công tác xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật được bố trí 03 biên chế (01 Trưởng phòng và 02 Chuyên viên).

Các sở, ngành tỉnh bố trí 01 công chức pháp chế thuộc Thanh tra hoặc Văn phòng sở kiêm nhiệm làm công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

Tại cấp huyện: công tác này được giao cho Phòng Tư pháp tham mưu thực hiện; các Phòng Tư pháp bố trí 01 công chức kiêm nhiệm làm công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

- Đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật được quan tâm kiện toàn, củng cố: đến nay, toàn tỉnh có 121 báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, 258 báo cáo viên cấp huyện và 2.066 tuyên truyền viên pháp luật cấp xã.

- Kinh phí, cơ sở vật chất: cơ bản đảm bảo thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật; kinh phí được bố trí trong kinh phí chi thường

xuyên của các cơ quan, đơn vị, địa phương⁷; căn cứ kinh phí được giao các cơ quan, đơn vị đã bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện công tác theo lĩnh vực, chuyên ngành. Đội ngũ cán bộ, công chức đã được trang bị máy tính có kết nối internet, máy in và các thiết bị văn phòng cần thiết phục vụ yêu cầu công tác.

b) Công tác phổ biến, tập huấn, hướng dẫn về nghiệp vụ, kiểm tra việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo quán triệt, phổ biến, tập huấn, hướng dẫn về nghiệp vụ, kiểm tra việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh; phổ biến, tuyên truyền quy định Nghị định số 59/2012/NĐ-CP, Nghị định 32/2020/NĐ-CP, Thông tư số 14/2015/TT-BTP, Thông tư số 16/2018/TT-BTP và các văn bản pháp luật có liên quan.

Năm 2020, tỉnh tổ chức 01 hội nghị phổ biến các văn bản pháp luật mới ban hành cho hơn 80 đại biểu là báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, cán bộ pháp chế các Sở, ban, ngành, đại diện Phòng Tư pháp cấp huyện.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong Phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL); đã thực hiện nâng cấp Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp thành Cổng thông tin điện tử Sở Tư pháp và thiết lập Trang thông tin điện tử PBGDPL đưa vào hoạt động nhằm thực hiện có hiệu quả Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến giáo dục pháp luật giai đoạn 2019 - 2021".

Chỉ đạo biên tập, xuất bản 600 cuốn ấn phẩm Bản tin Tư pháp; phối hợp với Tạp chí Dân chủ và pháp luật phát hành ấn phẩm số chuyên đề về Tư pháp Điện Biên, cấp phát đến các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã với số lượng 300 cuốn; cấp phát 550 cuốn sách, tạp chí pháp luật cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh phục vụ công tác nghiên cứu, tuyên truyền pháp luật.

Các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện thực hiện phổ biến, tập huấn, hướng dẫn về nghiệp vụ công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật thông qua các hình thức như: tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, các buổi sinh hoạt chuyên đề, cuộc họp giao ban, phối hợp đưa tin trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, khai thác Trang thông tin về tình hình thi hành pháp luật trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ Tư pháp, UBND tỉnh và Sở Tư pháp. Ngoài ra, còn lồng ghép trong việc triển khai trong các buổi họp triển khai nhiệm vụ, phần mềm quản lý văn bản, hồ sơ công việc để cán bộ, công chức tìm hiểu, nghiên cứu, đảm bảo các văn bản pháp luật sau khi ban hành được triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả.

⁷ Nghị quyết số 65/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của HĐND tỉnh Điện Biên Quy định định mức phân bổ và mức chi kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 21/2017/QĐ-UBND ngày 15/8/2017 của UBND tỉnh Quy định định mức phân bổ, mức chi, lập dự toán, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh

2. Một số tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Về việc xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật

- Thể chế pháp luật về theo dõi tình hình thi hành pháp luật mới thực hiện theo Nghị định của Chính phủ nên công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật chỉ được thực hiện trong phạm vi các cơ quan hành pháp, trong khi đó tình hình thi hành pháp luật và theo dõi tình hình thi hành pháp luật đòi hỏi cần được thực hiện ở tất cả các cơ quan trong bộ máy nhà nước.

- Một số cơ quan, đơn vị chưa quan tâm đến công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật nên việc tổ chức xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch chưa đi vào chiều sâu, việc thực hiện công tác này có lúc, có việc còn lúng túng, chưa nhận thức đúng trách nhiệm của mình trong tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Việc triển khai thực hiện các hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật còn chậm, một số ngành đơn vị có liên quan chưa ban hành Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành để tổ chức thực hiện.

- Công tác kiểm tra theo dõi tình hình thi hành pháp luật của một số đơn vị chủ yếu lồng ghép vào các chương trình thanh tra, kiểm tra của đơn vị, do đó chưa đáp ứng được nội dung hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên các lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao.

2.2. Về các điều kiện đảm bảo cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

- Tổ chức bộ máy, biên chế pháp chế chưa được thực hiện theo Nghị định 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế.

- Công tác pháp chế nói chung và theo dõi thi hành pháp luật nói riêng được giao cho cán bộ, công chức chuyên môn kiêm nhiệm, số lượng ít, không ổn định, trình độ chuyên môn chưa đồng đều.

- Kinh phí phục vụ công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật ở một số địa phương chưa được chú trọng, có địa phương kinh phí chỉ đủ triển khai nhiệm vụ xây dựng báo cáo và tổ chức một số cuộc kiểm tra về công tác theo dõi thi hành pháp luật, không đủ để các cơ quan theo dõi thực hiện các hoạt động kiểm tra, điều tra, khảo sát, xử lý thông tin một cách bài bản, nghiêm túc.

II. KẾT QUẢ THEO DÕI TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT

1. Đánh giá chung về tình hình thi hành pháp luật

1.1. Tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thuộc thẩm quyền

a) Tính kịp thời, đầy đủ của việc ban hành văn bản quy định chi tiết

Việc lập danh mục văn bản quy định chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản cấp trên về cơ bản đã đi vào nề nếp. Việc lập danh mục văn bản quy định chi tiết điều, khoản, điểm của văn bản quy phạm pháp luật cấp trên của

UBND tỉnh và Thường trực HĐND tỉnh đã đi vào nền nếp. Thường xuyên, đơn đốc các cơ quan được giao chủ trì soạn thảo xây dựng dự thảo văn bản theo đúng yêu cầu, tiến độ đã đề ra. Các văn bản được ban hành đúng thẩm quyền, kịp thời cụ thể hoá các quy định của văn bản cấp trên phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

Trong năm 2020, HĐND, UBND tỉnh đã ban hành 07 văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết thuộc thẩm quyền⁸. Trong đó: 05 Nghị quyết và 02 Quyết định để cụ thể và thi hành các quy định pháp luật của Trung ương.

b) Chất lượng ban hành văn bản quy định chi tiết

Công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; gắn với công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản; qua kiểm tra, rà soát cho thấy các văn bản quy định chi tiết được ban hành kịp thời, đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và quản lý nhà nước ở địa phương. Nội dung các văn bản phù hợp với Hiến pháp, Luật và văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan Nhà nước cấp trên, đảm bảo tính công khai, minh bạch, tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

Công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh ngày càng đi vào nền nếp, chất lượng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh được nâng cao rõ rệt; góp phần hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của địa phương bảo đảm tính thống nhất, khả thi và dễ áp dụng trong thực tiễn; đáp ứng yêu cầu quản lý xã hội, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh; nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh và chỉ số chấm điểm cải cách hành chính cấp tỉnh trong những năm qua.

(Có Bảng tổng hợp số liệu về tình hình ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết thuộc thẩm quyền kèm theo).

1.2. Tình hình bảo đảm điều kiện cho thi hành pháp luật

- Cấp tỉnh: Phòng xây dựng và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Sở Tư pháp là phòng chuyên môn được giao nhiệm vụ tham mưu cho lãnh đạo Sở Tư pháp giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về xây dựng và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh; phòng hiện có 04 biên chế (01 Trưởng phòng, 02 Phó Trưởng phòng, 01 Chuyên viên). Toàn tỉnh có 26 cộng tác viên kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh được bố trí 23 cán bộ làm công tác pháp chế tham mưu thực hiện.

Cấp huyện, giao cho Phòng Tư pháp cấp huyện chủ trì tham mưu thực hiện, Phòng Tư pháp đều bố trí công chức có trình độ cử nhân Luật kiêm nhiệm thực hiện.

- Kinh phí, cơ sở vật chất bảo đảm cho thi hành pháp luật đã được UBND tỉnh quan tâm, bố trí phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của địa phương.

⁸ Tại phụ lục kèm theo Báo cáo

- Công tác phổ biến pháp luật, tập huấn nghiệp vụ xây dựng văn bản, đánh giá tác động chính sách trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện, triển khai kịp thời.

1.3. Tình hình tuân thủ pháp luật

a) Tình hình tuân thủ pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền

- Tình hình thi hành pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền qua công tác thanh tra, kiểm tra.

Năm 2020, trên địa bàn tỉnh đã thực hiện 54 cuộc thanh tra⁹, kiểm tra việc thi hành pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền tập trung vào các lĩnh vực có nhiều dư luận tiêu cực, tham nhũng; thanh tra các lĩnh vực phức tạp, được dư luận xã hội quan tâm. Tình hình tuân thủ pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền đã có những chuyển biến tích cực. Sau khi nhận được kết luận thanh tra, văn bản chỉ đạo, yêu cầu, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra, đối tượng thanh tra và các cơ quan tổ chức cá nhân có liên quan đã chủ động phân công, xây dựng kế hoạch, phương án tổ chức thực hiện đảm bảo kịp thời đúng thời hạn và đầy đủ các nghĩa vụ đã được xác định rõ tại kết luận thanh tra. Các kết luận thanh tra đều đảm bảo tính khả thi và được đối tượng thanh tra thực hiện nghiêm túc.

Qua công tác thanh tra đã chấn chỉnh kịp thời các thiếu sót, sai phạm, xử lý theo thẩm quyền được phân cấp, kiến nghị cấp có thẩm quyền nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung chính sách cho phù hợp, đáp ứng yêu cầu về công tác quản lý, phát hiện những sai phạm, thu hồi về ngân sách nhà nước, xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật nhằm giáo dục, răn đe, đưa công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực từng bước đi vào nề nếp.

- Tình hình thi hành pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh đã thực hiện nghiêm quy định về Luật Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Thực hiện việc tiếp công dân thường xuyên, định kỳ và đột xuất, gắn với việc tuyên truyền chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đẩy mạnh công tác đối thoại gắn với giải thích quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của công dân trong khiếu nại, tố cáo.

⁹Sở Tư pháp tổ chức 02 cuộc thanh tra; Sở Y tế tổ chức 02 cuộc thanh tra; Bộ chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức 02 cuộc thanh tra; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức 05 cuộc thanh tra. Thanh tra tỉnh tổ chức 10 cuộc thanh tra, UBND huyện Tuần Giáo tổ chức 07 cuộc thanh tra; UBND huyện Mường Ảng tổ chức 06 cuộc thanh tra; UBND huyện Điện Biên Đông tổ chức 03 cuộc thanh tra, UBND thành phố Điện Biên Phủ tổ chức 06 cuộc thanh tra; UBND huyện Mường Chà tổ chức 06 cuộc thanh tra, UBND huyện Điện Biên tổ chức 05 cuộc thanh tra.

Năm 2020, có 25 vụ tố cáo (24/25 vụ đã được giải quyết là 24 vụ); 63 vụ khiếu nại (45/63 vụ đã được giải quyết, số vụ chưa được giải quyết là 18 vụ). Trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, kịp thời và kết luận giải quyết tố cáo được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà nước và công dân. Việc lưu trữ hồ sơ, lập sổ sách theo dõi đơn thư khiếu nại, tố cáo được các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng quy định của pháp luật.

- Tình hình thi hành pháp luật của người có thẩm quyền trong công tác đấu tranh, phòng chống vi phạm pháp luật.

Cấp ủy, chính quyền các cấp thường xuyên phối hợp chặt chẽ, tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành pháp luật trên một số lĩnh vực; tiếp nhận, xác minh và giải quyết tin báo tố giác tội phạm; giải quyết khiếu nại, tố cáo; đảm bảo trật tự an toàn giao thông, xử phạt vi phạm hành chính nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phát hiện kịp thời chấn chỉnh những hành vi vi phạm pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấn chỉnh xử lý nghiêm các hành vi những nhiều, tiêu cực, tham nhũng của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ. Công tác đấu tranh phòng, chống vi phạm được các cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền quan tâm chỉ đạo đảm bảo tốt an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

- Tình hình thi hành pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền trong công tác bồi thường nhà nước.

Ngày 18/12/2019, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 3748/KH-UBND thực hiện công tác bồi thường của nhà nước năm 2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện, các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh và UBND cấp huyện được giao trách nhiệm đều tổ chức, triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ được giao, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người bị thiệt hại, lợi ích của Nhà nước và các tổ chức có liên quan, góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm đạo đức nghề nghiệp của người thi hành công vụ và ý thức của người dân trong mối quan hệ với các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Chỉ đạo Sở Tư pháp hướng dẫn các cơ quan chuyên môn thực hiện rà soát, kiện toàn đội ngũ công chức làm công tác quản lý nhà nước về bồi thường và công chức thực hiện công tác giải quyết bồi thường nhà nước, kịp thời giải đáp các vướng mắc, hướng dẫn nghiệp vụ cho các cơ quan có trách nhiệm bồi thường; hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi để người bị thiệt hại thực hiện quyền yêu cầu bồi thường nhà nước, nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi nhiệm vụ; xác định cơ quan giải quyết bồi thường; hướng dẫn người bị thiệt hại thực hiện thủ tục yêu cầu bồi thường; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra hoạt động bồi thường nhà nước; giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm trong công tác bồi thường nhà nước; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền trong việc giải quyết bồi thường, thực hiện trách nhiệm hoàn trả theo quy định của pháp luật.

b) Tình hình tuân thủ pháp luật của tổ chức, cá nhân

Tình hình vi phạm pháp luật hình sự (tình hình tội phạm): Thời gian qua, mặc dù có nhiều yếu tố tác động tiêu cực đến tình hình an ninh trật tự nhưng với sự quyết liệt, thường xuyên của các cấp lãnh đạo trên các mặt công tác, hoạt động của các loại tội phạm đã được kiềm chế.

Tổng số vụ việc vi phạm hình sự là 1.048 vụ, trong đó tội phạm về ma túy chiếm 73,33%, Tội phạm xâm phạm sở hữu chiếm 14,12%, tội phạm về xâm phạm trật tự xã hội, trật tự quản lý hành chính chiếm 8,49%, tội phạm xâm phạm quản lý kinh tế, môi trường chiếm tỷ lệ 2,77%¹⁰, chất lượng giải quyết các vụ việc, vụ án nghiêm trọng, phức tạp của các cơ quan tiến hành tố tụng, hoạt động khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử ngày càng được nâng cao, không oan sai và bỏ lọt tội phạm. Có sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan chức năng trong việc đấu tranh, phòng chống tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn.

(Có bảng tổng hợp số liệu về tình hình tuân thủ pháp luật của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền và cá nhân, tổ chức kèm theo).

2. Tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường

2.1. Việc ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường

Các văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường được ban hành kịp thời, đầy đủ, cụ thể hoá các quy định của văn bản cấp trên, bảo đảm đúng thẩm quyền và được triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả tại địa phương; trình tự, thủ tục và thể thức soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo chặt chẽ; nội dung của văn bản phù hợp với Hiến pháp và các quy định của văn bản cơ quan Nhà nước cấp trên; phù hợp với tình hình thực tế, yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội; đảm bảo tính công khai, minh bạch, tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

2.2. Việc bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật

Tổ chức bộ máy được kiện toàn, bố trí cán bộ làm công tác pháp chế; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có ý thức tổ chức kỷ luật, có tinh thần trách nhiệm, thường xuyên học tập, nghiên cứu tài liệu để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, chủ động, sáng tạo trong công việc.

Về kinh phí, trang thiết bị, cơ sở vật chất, phương tiện, kỹ thuật phục vụ cơ bản đã được trang bị đầy đủ. Hệ thống phần mềm được cung cấp đồng bộ, liên thông dữ liệu, đảm bảo chính xác, hiện đại. Công tác phổ biến, tập huấn nghiệp vụ luôn được quan tâm, tổ chức thực hiện với nhiều nội dung, hình thức đa dạng, phong phú.

2.3. Việc tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Trong năm qua, UBND tỉnh luôn quan tâm, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện tốt các văn bản quy phạm pháp luật liên quan công tác bảo vệ môi trường.

¹⁰ Báo cáo số 460/BC-VKS, ngày 16/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên.

Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. Thông qua các hình thức, biện pháp tổ chức tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật đã giúp người dân, doanh nghiệp nắm bắt được các quy định đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của người dân được nâng lên.

Tình hình tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trên địa bàn ngày càng được cải thiện, trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền đã chấp hành và tuân thủ quy định pháp luật về trình tự, thủ tục, thẩm quyền trong thực thi công vụ.

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

1.1. Về tình hình thi hành pháp luật

a) Về tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thuộc thẩm quyền

Việc thực hiện một số quy trình xây dựng và tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp còn một số hạn chế như: việc tổ chức lấy ý kiến tham gia của các cơ quan có liên quan và đối tượng chịu sự tác động của một số văn bản còn hình thức, chất lượng tham gia của một số cơ quan còn hạn chế, thiếu trách nhiệm, thiếu tính phản biện; chất lượng dự thảo văn bản QPPL của một số cơ quan chủ trì soạn thảo chưa cao; còn sai sót về thể thức, kỹ thuật trình bày....

b) Về tình hình bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật

Nguồn kinh phí bảo đảm cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp còn hạn chế, chưa được đầu tư tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ; so với mặt bằng chung kinh phí dành cho công tác văn bản QPPL của tỉnh còn thấp.

Năng lực tổ chức thi hành pháp luật của một bộ phận cán bộ, công chức tại các sở, ngành tỉnh còn hạn chế ảnh hưởng đến chất lượng tổ chức thi hành pháp luật.

1.2. Về tình hình thi hành pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Về tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thuộc thẩm quyền

Về cơ bản, các văn bản chỉ đạo, quy định chi tiết, hướng dẫn bổ sung nghiệp vụ được ban hành đầy đủ. Song chất lượng một số văn bản của một số sở, ngành chưa cao.

b) Về tình hình bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật

Cán bộ, công chức làm công tác theo dõi thi hành pháp luật ở một số sở ngành đa số là kiêm nhiệm, thường xuyên thay đổi, nghiệp vụ chuyên môn chưa sâu, thiếu chủ động dẫn đến hiệu quả chưa cao, chưa đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra.

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ môi trường còn chưa được thường xuyên, hiệu quả chưa cao.

c) Về tình hình tuân thủ pháp luật

Tình hình chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường ở một số đơn vị mới dừng lại ở việc nhắc nhở, chấn chỉnh, hướng dẫn khắc phục vi phạm. Trách nhiệm quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường của một số cơ quan quản lý chưa đem lại hiệu quả cao. Một số cấp ủy, chính quyền chưa nhận thức đầy đủ, đúng mức về tầm quan trọng của công tác bảo vệ môi trường đối với sự nghiệp phát triển bền vững đất nước; còn tồn tại khoảng cách lớn giữa nhận thức và hành động, giữa cam kết và thực hiện. Vẫn còn tư tưởng ưu tiên cho tăng trưởng kinh tế, thu hút đầu tư bằng mọi giá, xem nhẹ yêu cầu bảo vệ môi trường quan điểm không đánh đổi môi trường lấy phát triển kinh tế chưa được thực hiện triệt để.

Ý thức về bảo vệ môi trường vẫn chưa thành thói quen, nếp sống của nhân dân; các thói quen xấu gây ô nhiễm môi trường, làm mất vệ sinh, ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng như: vứt rác, chất thải, xác súc vật bừa bãi ở nơi công cộng, nguồn nước chưa được loại bỏ; thái độ, hành vi, lối sống, thói quen tiêu dùng thiếu thân thiện với môi trường vẫn còn xảy ra.

2. Nguyên nhân

- Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP có nhiều nội dung mới, khó, mang tính kỹ thuật cao như: quy trình xây dựng chính sách, đánh giá tác động chính sách... nên việc triển khai thực hiện tại địa phương còn hạn chế.

- Các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường được quy định trong nhiều văn bản khác nhau như: Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật Tài nguyên nước, Luật Khoáng sản, Luật Quy hoạch, Luật Thủy lợi. Tuy nhiên, giữa các Luật này nhiều điểm chưa thống nhất, còn một số khoảng trống chưa được quy định đã ảnh hưởng tới hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường. Một số điều, khoản của Luật chỉ quy định về nguyên tắc nhưng không giao cơ quan nào quy định chi tiết thi hành dẫn đến thiếu tính khả thi, không được triển khai trên thực tiễn; công tác tổ chức triển khai thực hiện vẫn chưa hiệu quả.

- Việc phân công, phân cấp quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường ở một số đơn vị chưa hợp lý, vẫn còn thiếu thống nhất, chồng chéo, mâu thuẫn, chưa đi đôi với tăng cường năng lực, phân định rõ trách nhiệm (một việc vẫn giao cho nhiều cơ quan chủ trì) nhất là đối với việc quản lý rác thải đô thị, nông thôn... các quy định của pháp luật mới chỉ chú trọng trách nhiệm từ phía Nhà nước, thiếu cơ chế phù hợp để phát huy hiệu quả sự tham gia của toàn xã hội, từng doanh nghiệp và người dân trong công tác bảo vệ môi trường.

- Công tác kiểm tra theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành chưa được chú trọng, do đó chưa kịp thời chấn chỉnh những sai sót, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, chưa phát hiện, kịp thời động viên, khuyến khích và nhân rộng những điển hình góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

- Một số cơ quan, đơn vị chưa nhận thức đúng đắn về vị trí, tầm quan trọng của công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành nên ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả công tác.

- Công tác phối hợp theo dõi thi hành pháp luật và thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành còn thiếu sự tham gia, phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan, giữa các cơ quan thực hiện chức năng quản lý theo ngành, lĩnh vực với các cơ quan có thẩm quyền, các tổ chức đoàn thể, các cơ quan thông tin đại chúng.

IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI

- Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND cấp dưới trong việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại địa phương. Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật hàng năm tại địa phương trong đó chú trọng lĩnh vực trọng tâm theo kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật hàng năm của Bộ Tư pháp.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 242/QĐ-TTg ngày 26/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật" giai đoạn 2018 - 2022.

- Đẩy mạnh các hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật như thu thập thông tin, kiểm tra, điều tra, khảo sát, xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật; tăng cường phối hợp chặt chẽ với Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận, các tổ chức khác có liên quan trong việc thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

- Đổi mới, đa dạng hóa hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật để các quy định đi sâu vào đời sống xã hội. Kịp thời cập nhật các quy định pháp luật mới được ban hành trong lĩnh vực bảo vệ môi trường cũng như tăng cường tập huấn kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác chuyên môn ở các cơ quan, đơn vị.

- Hoàn thiện thể chế về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại địa phương nhằm góp phần nâng cao nhận thức của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân đối với công tác này. Kiện toàn tổ chức, bộ máy và nâng cao chất lượng, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác theo dõi thi hành pháp luật. Đảm bảo các điều kiện cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật: biên chế, cơ sở vật chất và kinh phí.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra tình hình chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường theo thẩm quyền. Kịp thời tổ chức thi hành các văn bản đã có hiệu lực thi hành tại địa phương; tăng cường kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành để kịp thời phát hiện những bất cập, chông chéo, mâu thuẫn để kịp thời xử lý theo quy định.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

UBND tỉnh Điện Biên kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tư pháp một số nội dung sau:

1. Đối với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

- Chính phủ sớm xem xét, ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/07/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế phù hợp, đáp ứng thực tiễn để tạo cơ sở pháp lý vững chắc cho việc bố trí, sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế làm công tác pháp chế đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ pháp chế nói chung và theo dõi thi hành pháp luật nói riêng.

- Đề nghị Chính phủ xem xét, rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính về bảo vệ môi trường đảm bảo đầy đủ, khả thi; sửa đổi chế tài xử lý vi phạm hành chính về bảo vệ môi trường theo hướng tăng khung hình phạt tiền, bổ sung quy định bồi thường thiệt hại do hành vi vi phạm pháp luật về môi trường gây ra.

2. Đối với Bộ Tư pháp

- Sớm tham mưu trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 34/2015/NĐ-CP phù hợp với quy định của Luật Sửa đổi, bổ sung Luật Ban hành văn bản QPPL và tình hình thực tiễn ban hành văn bản QPPL hiện nay, tạo sự thống nhất trong quy định của pháp luật về xây dựng, ban hành văn bản QPPL trong quá trình triển khai thực hiện công tác này.

- Ban hành Bộ Tiêu chí đánh giá tình hình thi hành pháp luật, nhất là việc đánh giá mức độ tuân thủ pháp luật, tính hợp lý của các quy định pháp luật và hiệu quả của việc tuyên truyền pháp luật.

- Tổ chức bồi dưỡng chuyên sâu nghiệp vụ công tác pháp chế cho địa phương; cung cấp thông tin, tài liệu, trao đổi kinh nghiệm cho đội ngũ tham mưu thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý văn bản và theo dõi thi hành pháp luật.

UBND tỉnh Điện Biên báo cáo kết quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2020 trên địa bàn tỉnh, gửi Bộ Tư pháp tổng hợp, báo cáo Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Cục QLXLVPHC&TDTHPL - Bộ Tư pháp;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, NC_(LTT)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lê Thành Đô

Mẫu số 1

**BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH BAN HÀNH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT
QUY ĐỊNH CHI TIẾT THUỘC THẨM QUYỀN**

(Kèm theo Báo cáo số 402 /BC-UBND ngày 09 /12/2020 của UBND tỉnh Điện Biên)

| STT | Loại văn bản | Số văn bản quy định chi tiết cần ban hành theo kế hoạch | Số văn bản quy định chi tiết đã được ban hành | Số văn bản quy định chi tiết chậm ban hành so với kế hoạch | Số văn bản được kiểm tra, rà soát | Số văn bản trái pháp luật | Số văn bản có quy định trái, mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không hợp lý, khả thi, không phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội | Tình trạng xử lý | | Ghi chú |
|-----|--------------|---|---|--|-----------------------------------|---------------------------|---|---------------------|-----------------------|---|
| | | | | | | | | Số văn bản đã xử lý | Số văn bản chưa xử lý | |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) | (11) |
| 1 | Nghị quyết | 12 | 5 | 0 | 5 | 0 | 0 | 0 | 0 | Còn 07 dự thảo được trình ban hành trong kỳ họp HĐND tỉnh tháng 12/2020 theo Kế hoạch |
| 2 | Quyết định | 9 | 2 | 0 | 2 | 0 | 0 | 0 | 0 | 07 dự thảo được ban hành cuối Quý IV/2020 theo Kế hoạch |

**BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH TUÂN THỦ PHÁP LUẬT CỦA CƠ QUAN NHÀ NƯỚC,
NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN VÀ CÁ NHÂN, TỔ CHỨC**

(Kèm theo Báo cáo số: 402 /BC-UBND ngày 09 /12/2020 của UBND tỉnh Điện Biên)

| STT | Lĩnh vực | Tổng số vụ việc tố cáo | | Tổng số vụ việc khiếu nại | | Tổng số vụ việc kỷ luật | | Tổng số vụ việc vi phạm hình sự | | Tổng số vụ việc vi phạm hành chính | | Ghi chú |
|-----|--|--------------------------|----------------------------|---------------------------|----------------------------|--------------------------|----------------------------|---------------------------------|----------------------------|------------------------------------|----------------------------|---------|
| | | Số vụ đã được giải quyết | Số vụ chưa được giải quyết | Số vụ đã được giải quyết | Số vụ chưa được giải quyết | Số vụ đã được giải quyết | Số vụ chưa được giải quyết | Số vụ đã được giải quyết | Số vụ chưa được giải quyết | Số vụ đã được giải quyết | Số vụ chưa được giải quyết | |
| 1 | Khiếu nại, tố cáo | 9 | 1 | 3 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | |
| 2 | Kỷ luật quân đội | 0 | 0 | 0 | 0 | 10 | 0 | 0 | 0 | 2 | 0 | |
| 3 | Nông nghiệp, nông thôn | 0 | 0 | 2 | 0 | 5 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | |
| 4 | Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 1 | 0 | |
| 5 | Vật liệu nổ công nghiệp | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 3 | 0 | |
| 6 | Quản lý, phát triển bảo vệ rừng và quản lý lâm sản | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 1 | 1062 | 5 | |
| 8 | Giao thông, vận tải | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 548 | 14 | |
| 9 | Hình sự | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 186 | 0 | |
| 10 | An ninh, trật tự an toàn xã hội và phòng chống tệ nạn xã hội | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 89 | 30 | 2095 | 318 | |
| 81 | Y tế, dược | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 1 | 0 | |
| 12 | Đất đai | 9 | 0 | 2 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 55 | 14 | |
| 13 | Tài nguyên, môi trường | 2 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 31 | 0 | 34 | 0 | |
| 14 | Xây dựng | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 12 | 9 | |
| 15 | Hôn nhân gia đình | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 2 | 0 | |
| 16 | Quản lý thị trường | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 63 | 0 | |
| 17 | Thuế | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 36 | 0 | |
| 19 | Trật tự đô thị | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 6 | 0 | |
| 20 | Quản lý vũ khí | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 2 | 0 | |
| 21 | An toàn thực phẩm | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 16 | 0 | |

| | | | | | | | | | | | | |
|------------------|-----------------------|-----------|----------|-----------|-----------|-----------|----------|-------------|-----------|-------------|------------|--|
| 22 | Cán bộ, công chức | 2 | 0 | 2 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | |
| 23 | Quốc phòng | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 6 | 0 | |
| 24 | Hoá chất | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 1 | 1 | |
| 25 | Thanh tra | 2 | 0 | 36 | 18 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | |
| 26 | Sở hữu chiếm hữu | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 149 | 0 | 0 | 0 | |
| 27 | Ma túy | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 779 | 0 | 0 | 0 | |
| 28 | Kinh doanh thương mại | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 33 | 0 | |
| Tổng cộng | | 24 | 1 | 45 | 18 | 15 | 0 | 1048 | 31 | 4164 | 361 | |

DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT QUY ĐỊNH CHI TIẾT THUỘC THẨM QUYỀN ĐÃ BAN HÀNH

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 402 /BC-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của UBND tỉnh Điện Biên)

| STT | Tên loại văn bản | Tên gọi văn bản | Số, ký hiệu văn bản | Ngày có hiệu lực |
|-----|-------------------|--|-------------------------------|------------------|
| 1 | Nghị quyết | Quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư công nhóm C thuộc cấp tỉnh quản lý | Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND | 9/5/2020 |
| 2 | | Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND | 25/7/2020 |
| 3 | | Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên. | Nghị quyết số 25/2020/NQ-HĐND | 25/7/2020 |
| 4 | | Ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025, tỉnh Điện Biên | Nghị quyết số 26/2020/NQ-HĐND | 20/11/2020 |
| 5 | | ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Nghị quyết số 27/2020/NQ-HĐND | 20/11/2020 |
| 1 | Quyết định | Quy định nội dung chi, mức chi Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Điện Biên | Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND | 9/5/2020 |
| 2 | | Quy định chính sách hỗ trợ nhân viên y tế thôn, bản và cô đỡ thôn, bản vùng khó khăn, vùng đặc biệt khó khăn, vùng biên giới trên địa bàn tỉnh Điện Biên | Quyết định số 17/2020/QĐ-UBND | 19/9/2020 |